TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 08 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2023/TLST - HNGĐ, ngày 31 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chẻo Mẩy B, Sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Bản Sì Lèng Chải, xã Lản Nhì Thàng, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Chẻo A X, Sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Bản Sì Lèng Chải, xã Lản Nhì Thàng, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chẻo Mẩy B và anh Chẻo A X.

2. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Chẻo Mẩy B và anh Chẻo A X thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Chẻo Mẩy B và anh Chẻo A X có 02 con chung, cháu Chẻo Vản Chin, sinh ngày 12/12/2012; cháu Chẻo Mí Sềnh, sinh ngày 01/10/2015. Chị Chẻo Mẩy B và anh Chẻo A X thỏa thuận: Chị B được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Chẻo Mí Sềnh cho đến khi đủ 18 tuổi; anh X được quyền nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Chẻo Vản Chin cho đến khi đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Chẻo Mẩy B và anh Chẻo A X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và công nợ chung:* Chị Chẻo Mẩy B và anh Chẻo A X không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Xác định chị B và anh X là trường hợp sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và anh, chị đều có ý kiến đề nghị miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14, 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị B và anh X.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Các đương sự;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- UBND xã Lản Nhì Thàng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương